

2

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU

*Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1900605680 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu
cấp ngày 24/12/2015.*

Địa chỉ: 92 Lê Duẩn, Phường 1, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.

Điện thoại: (0291) 3827777; Fax: (0291) 3824812

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Ông Võ Minh Trang

Số điện thoại: (0291) 3827777 số fax: (0291) 3824812

Bạc Liêu, tháng 03 năm 2018

MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	1
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	1
2.	Cơ cấu tổ chức công ty	3
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	4
4.	Danh sách cổ đông	7
5.	Danh sách công ty mẹ và công ty con:	7
6.	Hoạt động kinh doanh	7
7.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	10
8.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	11
9.	Chính sách đối với người lao động	13
10.	Chính sách cổ tức	13
11.	Tình hình tài chính	14
12.	Tài sản	14
13.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	15
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng	19
15.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	19
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	19
1.	Cơ cấu, danh sách các vị trí quản lý của Công ty:	19
2.	Cơ cấu và thành phần của Hội đồng quản trị	19
3.	Cơ cấu và thành phần của Ban kiểm soát	22
4.	Cơ cấu và thành phần của Ban Tổng Giám đốc	25
5.	Kế toán trưởng	27
6.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	28

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Nhà máy nước thị xã Bạc Liêu được thành lập vào năm 1950 và trực thuộc ty Công chánh Bạc Liêu quản lý chỉ đạo về mọi mặt. Thời điểm này hệ thống nước Bạc Liêu còn nhỏ bé chỉ tập trung tại trung tâm Thị xã với một giếng nước ngầm công suất 150 m³/giờ và khoảng 6.000 mét đường ống dẫn nước bằng gang đường kính từ 80 đến 200 mm cung cấp cho gần 1.000 hộ gia đình và một số cơ quan của chính quyền cũ ở khu vực trung tâm còn khu vực ngoại ô có lắp đặt chùng mười vòi nước công cộng để người dân đến lấy nước về sử dụng.

Đầu năm 1970 chính quyền cũ có chủ trương quản lý hệ thống cấp nước tại các địa phương theo ngành dọc và có cơ chế tài chính riêng, lấy thu để hoạt động và phát triển nên lập ra Quốc gia thủy cục (trụ sở tại Sài Gòn) là cơ quan có chức năng quản lý kinh doanh đầu tư các hệ thống cấp nước trên toàn miền nam và có ngân sách riêng của ngành. Do đó năm 1972 Công quản nhà máy nước được bàn giao cho Quốc gia thủy cục quản lý và đổi tên thành Ty Cấp thủy Bạc Liêu.

Tháng 4 năm 1975 trong những ngày đầu giải phóng đất nước Ban kinh tài Bạc Liêu trực thuộc Ủy ban quân quản Tỉnh Bạc Liêu đã tiếp thu và điều hành Ty cấp thủy cho đến đầu năm 1976 thì bàn giao lại cho Công ty khoan cấp nước Miền Nam (Cơ quan tiếp quản Quốc gia thủy cục) để quản lý điều hành theo ngành dọc từ đó đổi tên là Xí nghiệp Cấp nước Bạc Liêu.

Đầu năm 1977 theo chủ trương của Bộ Xây dựng các cơ sở cấp nước của các tỉnh do chính quyền địa phương quản lý điều hành nên tháng 05 năm 1977 Xí nghiệp Cấp nước Bạc Liêu được bàn giao lại cho Ty Xây dựng Minh Hải quản lý.

Đến năm 1987 do Ty Xây dựng Minh Hải đã dời về Cà Mau nên Xí nghiệp Cấp nước Bạc Liêu được bàn giao cho UBND Thị xã Bạc Liêu quản lý để việc chỉ đạo được kịp thời và thuận tiện hơn.

Tháng 10 năm 1990 UBND Thị xã Bạc Liêu trong việc sắp xếp một số cơ quan ban ngành đã sáp nhập 3 đơn vị là Xí nghiệp Cấp nước, Xí nghiệp công trình công cộng và Công ty dịch vụ nhà đất thành Công ty Công trình đô thị và dịch vụ nhà đất. Chức năng nhiệm vụ của Công ty được giao nhiều hơn. Ngoài việc khai thác vận hành hệ thống cấp nước Công ty còn có thêm chức năng quản lý đèn đường, thu gom, vận chuyển, xử lý rác, xây dựng và duy tu mạng lưới thoát nước, cung ứng vật liệu xây dựng và cho thuê nhà thuộc diện quản lý của nhà nước.

Năm 1993 Thị xã Bạc Liêu sáp nhập Xí nghiệp xây dựng Giao thông vào Công ty và giao thêm nhiệm vụ cho Công ty là thi công, duy tu, quản lý đường bộ, quản lý bến xe, bến tàu trên địa bàn thị xã Bạc Liêu đồng thời đổi tên thành Công ty Công trình đô thị.

Tháng 01 năm 1997 tỉnh Bạc Liêu được tái lập và theo luật doanh nghiệp Công ty Công trình đô thị Bạc Liêu trực thuộc UBND tỉnh Bạc Liêu và chịu sự quản lý về chuyên môn của Sở Xây dựng Bạc Liêu.

Tháng 10 năm 2006 do yêu cầu tổ chức, để chỉ đạo điều hành việc chỉnh trang đô thị Bạc Liêu được sâu sát UBND tỉnh Bạc Liêu có quyết định tách bộ phận vệ sinh đô thị của Công ty ra thành lập đơn vị mới là Trung tâm dịch vụ đô thị trực thuộc UBND thị xã Bạc Liêu. Bộ phận còn lại chuyên về đầu tư phát triển, vận hành hệ thống cấp nước và được đổi tên là Công ty Cấp nước Bạc Liêu.

Tháng 08 năm 2010, thực hiện chủ trương chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước Công ty một lần nữa được đổi tên thành Công ty TNHH MTV Cấp nước Bạc Liêu.

Năm 2015, thực hiện chủ trương cổ phần hóa của Nhà Nước, Công ty chính thức chuyển đổi thành công ty cổ phần vào ngày 24 tháng 12 năm 2015 và hoạt động cho đến ngày nay.

Trải qua nhiều tên gọi, nhiều đơn vị chủ quản do yêu cầu thực tế nhưng toàn thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu trong quá trình lâu dài từ ngày thành lập đến nay luôn phấn đấu tận tụy phục vụ sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân thành phố Bạc Liêu. Đến nay đã xây dựng hệ thống cấp nước tương đối hoàn chỉnh với 2 nhà máy xử lý nước đạt tiêu chuẩn, công suất 22.000 m³/ngày đêm phục vụ cho trên 21.000 hộ gia đình và cơ quan, doanh nghiệp. Công ty ngày càng mở rộng địa bàn được cung cấp nước, nâng tỷ lệ người được dùng nước sạch hiện nay lên gần 85% đáp ứng đủ nhu cầu nước cho sản xuất công nghiệp, kinh doanh góp phần nhỏ bé của mình vào việc đưa Bạc Liêu phát triển trở thành một thành phố khang trang sạch đẹp.

1.2 Thông tin chung

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU
- Tên giao dịch quốc tế: BACLIEU WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: BAWACO
- Địa chỉ: 92 Lê Duẩn, Phường 1, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.
- Điện thoại: (0291) 3827777 Fax: (0291) 3824812
- Website: capnuocbaclieu.com.vn Email: capnuoctpbaclieu@gmail.com

- Vốn điều lệ: 111.688.000.000 đồng.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1900605680. do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 24/12/2015.
- Ngành nghề kinh doanh chính:

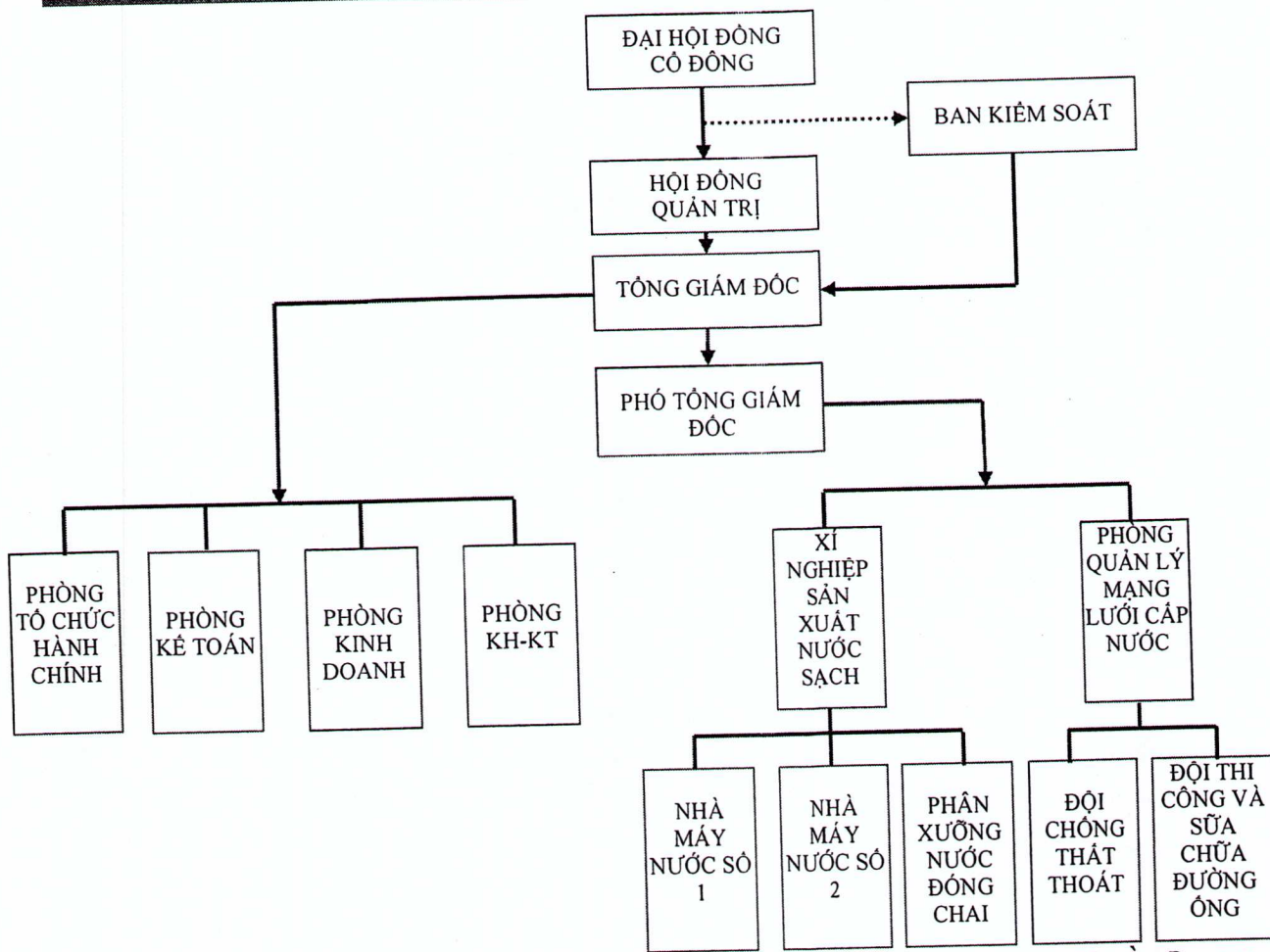
STT	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH
1	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước tinh khiết đóng chai, nước đá tinh khiết	1104
2	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch; Đầu tư thi công các công trình: xử lý, cung cấp nước sạch phục vụ cho sinh hoạt, sản xuất kinh doanh.	3600 (chính)
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Đầu tư thi công xây dựng các công trình dân dụng; Thi công công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật	4290
4	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp - thoát nước	4322
5	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh vật tư	4659
6	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Cho thuê xe	4932
7	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
8	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê nhà, xưởng, mặt bằng và kho bãi	6810
9	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	7110

1.3. Quá trình tăng vốn

Từ khi cổ phần hóa và chuyển đổi hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, Công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu tổ chức công ty

Công ty cổ phần Cấp nước Bạc Liêu hoạt động theo mô hình tổ chức như sau:



Nguồn: Bawaco

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty cổ phần Cấp nước Bạc Liêu hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Căn cứ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc sẽ quản trị, giám sát và điều hành doanh nghiệp.

Diễn giải:

Ban quản trị

• **Đại hội đồng Cổ đông**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu hoặc người được cổ đông ủy quyền. Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ:

- Thông qua sửa đổi bổ sung điều lệ.
- Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua các báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, của BKS và của các kiểm toán viên.
- Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị.

- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS và phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Giám đốc điều hành.
- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ công ty.

- **Hội đồng quản trị**

Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của HĐQT. Số lượng thành viên HĐQT gồm 3 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ:

- Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của công ty.
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý công ty.
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối và sử dụng lợi nhuận, phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm của công ty trình ĐHĐCĐ.
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

- **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ không quá 5 năm thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ của BKS như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của công ty, kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc.
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết.

- Các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

- **Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm là người điều hành hoạt động của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giúp việc cho Tổng Giám đốc là Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm.

- **Phó Tổng Giám đốc**

Phó Tổng Giám đốc là người giúp cho Tổng Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và uỷ quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nhiệm vụ được phân công và giao quyền.

Các phòng ban chức năng:

- **Phòng Kế toán:** Tham mưu và giúp Tổng Giám đốc Công ty quản lý, điều hành công tác tài chính, kế toán.
- **Phòng Tổ chức - Hành chính:** Tham mưu và giúp Tổng Giám đốc Công ty quản lý, điều hành công tác tổ chức, nhân sự, đào tạo, lao động tiền lương, hành chính - quản trị, an toàn lao động, công tác bảo vệ của Công ty; đảm bảo điều kiện cần thiết cho các hoạt động của bộ máy điều hành Công ty.
- **Phòng Kinh doanh:** Chuyển đổi từ phòng Quản lý Khách hàng trước cổ phần hóa, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh doanh tại Công ty và tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc Công ty quản lý, điều hành trên lĩnh vực quản lý và thu tiền nước khách hàng.
- **Phòng Quản lý mạng lưới cấp nước:** Tham mưu và giúp Tổng Giám đốc Công ty trực tiếp quản lý, vận hành mạng lưới cấp nước, chống thất thoát nước, thi công lắp đặt ống nhánh khách hàng, sửa chữa mạng lưới đường ống.
- **Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật:** Tham mưu và giúp Tổng Giám đốc Công ty quản lý, điều hành trên lĩnh vực tư vấn, thi công, quản lý mạng lưới cấp nước về mặt hồ sơ, kỹ thuật và điều hành, kiểm tra, giám sát công tác kế hoạch, thống kê.
- **Xí nghiệp sản xuất nước sạch:** Tham mưu và giúp Tổng Giám đốc Công ty quản lý, điều hành các Nhà máy sản xuất nước sạch hoạt động liên tục cung cấp ra hệ thống mạng lưới cấp nước với áp lực và chất lượng nước theo quy định hiện hành của Công ty

4. Danh sách cổ đông

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn tại ngày 31/03/2018

Stt	Tên Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ %
1	Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bạc Liêu	05 Đ Nguyễn Tất Thành, P1, Thành phố Bạc Liêu	11.017.600	98,65%
1.1	Trần Văn Sỹ	Số F10, Đ Kim Đồng, P7, Thành phố Bạc Liêu.	7.817.800	70,00%
1.2	Võ Minh Trang	Số 26, Lô P, Đ Châu Văn Đặng, P1, Thành phố Bạc Liêu.	3.199.800	28,65%
Tổng			11.017.600	98,65%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 31/03/2018 của Bawaco

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại ngày 31/03/2018

Công ty không có cổ đông sáng lập.

4.3. Cơ cấu cổ đông - thời điểm ngày 31/03/2018

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
I	Trong nước	116	11.168.800	100%
1	Tổ chức	2	11.019.600	98,66%
2	Cá nhân	114	149.200	1,34%
II	Ngoài nước	0	0	0%
1	Tổ chức	0	0	0%
2	Cá nhân	0	0	0%
Tổng		116	11.168.800	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 31/03/2018 của Bawaco

5. Danh sách công ty mẹ và công ty con:

- Công ty mẹ: Không.
- Công ty con: Không.

6. Hoạt động kinh doanh

- Sản lượng sản xuất

Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu hiện đang quản lý vận hành 02 nhà máy nước có tổng công suất 22.000 m³/ngày đêm bao gồm:

- Nhà máy nước số 1 có công suất 10.000 m³/ngày đêm
- Nhà máy nước số 2 có công suất 12.000 m³/ngày đêm

Công ty đã xây dựng và phát triển gần 325 km đường ống các loại (từ D49 đến D500), cung cấp nước sạch cho hơn 26.000 hộ khách hàng, chiếm 85% trên tổng số hộ dân ở nội ô thành phố Bạc Liêu.

Sản lượng nước sạch sản xuất, tiêu thụ và doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm của BAWACO:

KHOẢN MỤC	Năm 2016	Năm 2017
Sản lượng nước sản xuất (m ³)	6.771.373	7.153.313
Sản lượng nước tiêu thụ (m ³)	5.976.143	6.314.025

Nguồn: BAWACO

• Chi phí sản xuất

Tỷ trọng các loại chi phí của Công ty so với tổng doanh thu qua các năm như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Yếu tố chi phí	Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị	%TDT	Giá trị	% TDT
Tổng doanh thu - TDT (*)	45.624	100%	49.290	100%
Giá vốn hàng bán	25.110	55,0%	28.660	58,1%
Chi phí bán hàng	6.758	14,8%	5.210	10,6%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.506	18,6%	8.467	17,2%
Chi phí khác	34	0,1%	696	1,4%
Tổng chi phí	40.408	88,6%	43.033	87,3%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của BAWACO

(*) Tổng doanh thu = Doanh thu thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh + Doanh thu từ hoạt động tài chính + Doanh thu từ hoạt động khác.

Giai đoạn 2015 - 2017, tổng chi phí chiếm không quá 90% so với tổng doanh thu và được Công ty kiểm soát ở mức khá ổn định, không có thay đổi đột biến. Nhờ đó, Công ty duy trì được mức lợi nhuận ổn định hàng năm.

Giá vốn hàng bán là hạng mục chi phí chiếm tỷ trọng cao nhất, khoảng 60% trên tổng doanh thu. Trong đó, chủ yếu là các chi phí khấu hao máy móc thiết bị, chi phí xử lý nước, chi phí nhân công. Giá vốn hàng bán có xu hướng ổn định ở quanh mức khoảng 60% trên tổng doanh thu.

Chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty kiểm soát khá chặt chẽ, giữ ở mức dưới 20% trên tổng doanh thu. Tuy nhiên, để cải thiện và kiểm soát các chi phí một cách chặt chẽ và hiệu quả hơn, Ban lãnh đạo Công ty đã tăng cường áp dụng các biện pháp quản lý chất lượng vào hoạt động sản xuất kinh doanh của

minh như áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Quy chuẩn số QCVN 01:2009/BYT của Bộ y tế, xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống cấp nước, tăng công tác quản lý mạng lưới đường ống nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước vô hình và hữu hình.

- **Nguyên vật liệu**

Nguồn nguyên liệu chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu là nước khai thác từ nguồn nước ngầm để xử lý nước trước khi cấp vào mạng nước sạch cung cấp cho người dân.

Do nguồn nguyên vật liệu chính được khai thác từ tự nhiên nên nhìn chung nguồn nước thô nguyên liệu đầu vào của Công ty tương đối ổn định.

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng bởi chi phí nguyên vật liệu, chi phí điện, chi phí nhân công. Chi phí về nguyên vật liệu hiện nay chiếm khoảng 16,9% giá vốn hàng bán. Trong khi khung giá tiêu thụ nước sạch bán cho người dân do UBND tỉnh Bạc Liêu phê duyệt. Trường hợp chi phí nguyên vật liệu tăng mà UBND tỉnh Bạc Liêu chưa kịp thời điều chỉnh giá bán nước tương ứng thì doanh thu và lợi nhuận của Công ty sẽ bị ảnh hưởng.

- **Trình độ công nghệ**

Với nhiệm vụ trọng tâm là cung cấp nước sạch cho thành phố Bạc Liêu, Công ty đặt việc đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước là mục tiêu hàng đầu.

Sau nhiều lần cải tạo và nâng cấp, đặc biệt là sau khi hoàn thành Dự án Cấp nước và vệ sinh môi trường thị xã Bạc Liêu do chính phủ Việt Nam và chính phủ Úc đồng tài trợ, hệ thống cấp nước của thành phố khá hoàn chỉnh với 02 nhà máy nước: Nhà máy nước số 01 và nhà máy nước số 02 với tổng công suất là 22.000 m³/ngày đêm.

Công suất hiện tại của Nhà máy nước số 01 là 10.000 m³/ngày đêm. Quy trình xử lý nước: Dàn làm thoáng - Chấm Clo - Lọc - Chấm Clo - Trạm bơm cấp 2 - Mạng lưới. Hệ thống xử lý nước đang làm việc ổn định và liên tục 24 giờ/ngày.

Công suất của Nhà máy nước 02 là 12.000 m³/ngày đêm. Quy trình xử lý Dàn làm thoáng - Chấm Clo - Lọc - Chấm Clo - Trạm bơm cấp 2 - Mạng lưới.

Hiện nay, do nhu cầu sử dụng nước sạch tăng cao nên Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu phải vận hành 02 nhà máy với công suất giờ cao điểm 22.000 m³/ngày đêm. Mạng cấp nước đang vận hành tốt, đảm bảo cấp nước an toàn và liên tục cho thành phố Bạc Liêu.

Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu có mạng cấp nước khoảng 325 km ống dẫn các loại, bao phủ đến 85% các xã phường trong thành phố. Các máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất luôn được trang bị đầy đủ và hiện đại, đáp ứng tốt yêu cầu của công việc như: Các thiết bị của 2 nhà máy nước được

đầu tư mới, công nghệ tiên tiến, bên cạnh đó Công ty còn trang bị các thiết bị kiểm soát áp lực ở nơi xa nhất và bất lợi nhất, thiết bị dò tìm ống bể và rò rỉ, thiết bị phân tích hóa lý và vi sinh nước,... đảm bảo chất lượng nước đến người tiêu dùng an toàn, liên tục.

- **Tình hình kiểm tra chất lượng**

Nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu thường xuyên kiểm tra định kỳ chất lượng nước, áp lực nước... Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu đã ban hành các sổ tay chuyên môn, quy chế quản lý như: Sổ tay Quản lý và vận hành mạng cấp nước, Sổ tay quản lý khách hàng,... nhằm cung cấp thông tin, các quy định, quy trình, công nghệ sản xuất, giúp cán bộ công nhân viên nắm bắt và thực hiện công việc một cách nhanh chóng, hiệu quả.

Chất lượng nước của Công ty đạt chất lượng theo tiêu chuẩn do Bộ Y tế quy định tại Quy chuẩn số QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế về “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống”.

- **Hoạt động Marketing**

Nhằm góp phần tuyên truyền về sử dụng nước sạch cho cộng đồng dân cư, ý thức việc sử dụng nước sạch để bảo đảm sức khỏe, Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu thường xuyên tổ chức các hoạt động marketing và quảng bá thương hiệu như: các trụ uống nước tại vòi, các áp phích, các tin tức trên báo đài, v.v.

- **Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền**

Hiện Công ty đang sử dụng logo sau để làm thương hiệu cho sản phẩm, dịch vụ của Công ty.



7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

- **Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất:**

Đơn vị tính: triệu đồng			
Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% thay đổi
Tổng giá trị tài sản	119.214	124.716	4,6%
Doanh thu thuần	44.992	47.540	5,7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.094	6.015	18,1%
Lợi nhuận khác	79	242	206,3%
Lợi nhuận trước thuế	5.173	6.257	21,0%

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% thay đổi
Lợi nhuận sau thuế	4.138	4.957	19,8%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của BAWACO

- **Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo:**
 - **Thuận lợi:**
 - Công ty nhận được sự quan tâm hỗ trợ của UBND tỉnh Bạc Liêu, các cơ quan ban ngành và chính quyền địa phương các cấp.
 - Ban Lãnh đạo Công ty có kinh nghiệm nhiều năm trong ngành, tâm huyết và có trách nhiệm trong công việc. Đội ngũ CBCNV có trình độ chuyên môn, nhiều kinh nghiệm, tinh thần đoàn kết và tự giác cao.
 - Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong hoạt động cấp nước như xây dựng hệ thống mạng cấp nước, giảm tỷ lệ thất thoát nước, nâng cao chất lượng nước,...
 - Đặc thù của sản phẩm nước sạch là không có công ty khác cạnh tranh trên địa bàn Công ty cung cấp nước nên hoạt động cung cấp nước sạch mang tính ổn định cao.
 - **Khó khăn:**
 - Giá bán nước sạch đôi lúc chưa được điều chỉnh kịp thời so với tình hình giá cả thị trường.
 - Vốn đầu tư phát triển mới hệ thống cấp nước chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển của thành phố

8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

- **Vị thế của công ty trong ngành:**
 - Việt Nam hiện có 68 công ty cấp nước, thực hiện cung cấp nước sạch cho các khu vực đô thị. Toàn ngành có hơn 420 hệ thống cấp nước với tổng công suất thiết kế đạt 5,9 triệu m³/ngày. Công suất hoạt động cấp nước đạt 4,5 triệu m³/ngày, tương đương 77% công suất thiết kế (theo ADB, 2010, Bộ Xây dựng 2009).
 - Công ty hiện đang quản lý mạng lưới cấp nước trên địa bàn TP. Bạc Liêu. Tại địa bàn hoạt động này, Công ty không có đối thủ cạnh tranh trực tiếp. So với các đơn vị trong ngành nói chung, Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu là một trong những Công ty cấp nước có uy tín tại địa phương và khu vực miền Nam.

• **Triển vọng phát triển của ngành:**

- Nước sạch là một dạng tài nguyên đặc biệt quan trọng. Nó đóng vai trò thiết yếu cho cuộc sống và sản xuất, quyết định tồn tại và phát triển của đô thị. Nguồn nước sạch đảm bảo vệ sinh giúp cho dân cư đô thị phòng tránh các bệnh nguy hiểm như bệnh tiêu chảy, tả, giun sán, nấm, phụ khoa...
- Hiện nay trên địa bàn thành phố Bạc Liêu một số nơi chưa có hệ thống cấp nước sạch đến từng hộ gia đình, họ phải sử dụng nước giếng khoan, nước mưa, nước ao đìa để sử dụng cho sinh hoạt gia đình hoặc sản xuất, nguồn nước này chưa đảm bảo về vệ sinh, chưa đảm bảo về các thành phần lý, hóa theo QCVN 01:2009/BYT ban hành ngày 17/06/2009 của Bộ Y tế.
- Về nhu cầu dùng nước theo quy hoạch Vùng đồng bằng Sông Cửu Long giai đoạn từ 2015 đến 2020 tiêu chuẩn cấp nước cho đầu người là 120 lít/người/ngày đêm và tỷ lệ dân cư được cung cấp nước sạch là 90%. Đối với dân cư thành phố Bạc Liêu qua khảo sát tỉ lệ dùng nước sạch chỉ đạt 100 lít/người/ngày đêm, chưa đạt yêu cầu so với quyết định số 2065/QĐ-TTg ngày 12/11/2010 của Thủ tướng chính phủ.
- Về nguồn nước theo Quyết định 2065/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2010 về việc phê duyệt quy hoạch cấp nước vùng, trong giai đoạn từ sau 2020 các đô thị dọc theo quốc lộ 1A trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu (trong đó có thành phố Bạc Liêu) sẽ sử dụng nguồn nước từ nhà máy nước Sông Hậu 2 (xây dựng trên địa bàn huyện Châu Thành tỉnh An Giang, công suất 3.000.000 m³/ngày đêm). Ưu tiên khai thác nguồn nước mặt, sử dụng và khai thác hợp lý nguồn nước ngầm, từng bước giảm lưu lượng khai thác nguồn nước ngầm. Nguồn nước ngầm sẽ hạn chế khai thác để tránh hiện tượng sụt lún và phòng chống biến đổi khí hậu.
- Số liệu thống kê sản lượng nước tiêu thụ những năm qua của BAWACO tăng khá nhanh, cụ thể:
 - Sản lượng nước tiêu thụ năm 2012: 4.183.615 m³/năm; 2013: 4.615.415 m³/năm và năm 2014: 4.944.812 m³/năm.
 - Tốc độ tăng sản lượng tiêu thụ bình quân trong 3 năm là 9%.
 - Dự kiến số lượng khách hàng sử dụng nước năm 2020 đạt 29.000 hộ khách hàng.
- Hiện nay, mạng lưới phân phối nước của Công ty đã phủ kín 85% trên tổng số hộ dân ở nội ô thành phố Bạc Liêu. Do đó có thể nhận thấy, triển vọng phát triển của Công ty cung cấp nước ở TP. Bạc Liêu là thuận lợi cho việc mở rộng hoạt động sản xuất và cung cấp nước của Công ty trong thời gian tới.

9. Chính sách đối với người lao động

• Số người lao động trong công ty: tại thời điểm 31/03/2018

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
I. PHÂN THEO TRÌNH ĐỘ LAO ĐỘNG	94	100%
- Đại học và trên đại học	37	39,36%
- Trung cấp	53	56,38%
- Công nhân kỹ thuật, lái xe	04	4,26%
II. PHÂN THEO HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG	94	100%
- Không thuộc diện ký Hợp đồng lao động	03	3,19%
- Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	89	94,68%
- Hợp đồng có thời hạn, lao động khoán	-	0,00%
- Làm việc theo mùa vụ hoặc một công việc nhất định	02	2,13%

Nguồn: BAWACO

• Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp:

- *Chính sách đào tạo:* Cử CBCNV đi bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công việc.
- *Chính sách lương, thưởng:* Mức lương bình quân năm 2017 là 9,11 triệu đồng/người/tháng. Lương thưởng được trả theo Quy chế trả lương của Công ty và quy định của Nhà nước.
- *Chế độ trợ cấp:* Trả trợ cấp thôi việc đối với người lao động theo quy định hiện hành.

10. Chính sách cổ tức

Giai đoạn trước ngày 24 tháng 12 năm 2015, Công ty vẫn còn hoạt động dưới hình thức Doanh nghiệp Nhà Nước nên Công ty không có chính sách cổ tức.

Năm 2016 Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông khi hoạt động kinh doanh có lãi và theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2017 là 2.234,60 triệu đồng.

Việc chi trả cổ tức cho cổ đông chỉ được thực hiện khi:

- Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Ngay sau khi chi trả hết cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

11. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	4,06	2,33
Hệ số thanh toán nhanh (lần)	3,35	1,91
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số nợ/tổng tài sản	5,78%	9,87%
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	4,56%	10,95%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho	558,36%	576,31%
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	37,74%	38,12%
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	9,20%	10,43%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA)	3,47%	3,97%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	3,68%	4,41%
Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	11,32%	12,65%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của BAWACO

12. Tài sản

Tình hình tài sản cố định của Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu theo số liệu sổ sách kế toán tại thời điểm 31/12/2017 thể hiện tóm tắt ở bảng sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ còn lại (%)
1	TSCĐ hữu hình	156.427.240.904	87.300.279.207	
	Nhà cửa, vật kiến trúc	38.063.402.187	24.948.849.103	65,5%
	Máy móc thiết bị	35.186.662.075	15.437.402.971	43,9%
	Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	82.604.367.079	46.710.029.947	56,5%
	Thiết bị, dụng cụ quản lý	572.809.563	203.997.186	35,6%
2	Chi phí XDCB dở dang	3.773.646.922	3.773.646.922	
3	Tài sản vô hình	125.000.000	55.000.000	
	TỔNG CỘNG	160.325.887.826	91.128.926.129	

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của BAWACO

Danh sách các bất động sản của Công ty đang quản lý và sử dụng:

Stt	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Nguồn gốc	Hiện trạng
1.	Đường Lê Lợi nối dài, Phường 7, TP. Bạc Liêu Trạm bơm số 04	41,70	Trạm bơm cấp 1 (Giếng G4)	Nhà nước cho thuê đất, thu tiền thuê đất hàng năm	Nhà kho và giếng nước bị hỏng chờ xây dựng lại
2.	Khóm 3, Khu dân cư Phường 5 Trạm bơm số 13	197,36	Trạm bơm cấp 1 (Giếng G13)	Có Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất	Đã xây dựng hoàn thiện, đang hoạt động
3.	Đường Cao Văn Lầu, Khóm 3, Phường 5 Trạm bơm số 15	125,70	Trạm bơm cấp 1 (Giếng G15)	Nhà nước cho thuê đất, thu tiền thuê đất hàng năm	Đã xây dựng hoàn thiện, đang hoạt động
4.	Đường Cao Văn Lầu, Phường 2 Trạm bơm số 17	192,50	Trạm bơm cấp 1 (Giếng G17)	Có Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất	Đã xây dựng hoàn thiện, đang hoạt động
5.	Khu Trung Tâm Hội Nghị tỉnh Bạc Liêu Trạm bơm số 10	116,68	Trạm bơm cấp 1 (Giếng G10)	Nhà nước tạm giao đất trong khu đất của TT Hội Nghị tỉnh	Đã xây dựng hoàn thiện, đang hoạt động
6.	Đường Trần Huỳnh, phường 7, Tp. Bạc Liêu Đài nước Phường 7	321,90	Đài nước	Nhà nước tạm giao đất trong khu đất của TT Văn Hóa TP. BL	Đã xây dựng hoàn thiện, đang hoạt động
7.	Đường Lê Duẩn, Phường 1, TPBL Khu xử lý nước số 1	7.451,96	Khu xử lý nước	Có Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất	Đã xây dựng hoàn thiện, đang hoạt động
8.	Đường Cao Văn Lầu, Khóm 3, Phường 5 Nhà máy lọc nước số 2	160,00	Trạm bơm	Nhà nước cho thuê đất, thu tiền thuê đất hàng năm	Đã xây dựng, giếng nước bị hỏng, chờ xây dựng lại
9.	Khu dân cư khóm 3, Phường 5, Tp.BL Khu xử lý nước số 2	10.720,25	Khu xử lý nước	Có Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất	Đã xây dựng hoàn thiện, đang hoạt động
	Tổng cộng	19.328,05			

Nguồn: BAWACO

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

• **Định hướng chiến lược và phương án đầu tư**

Trong giai đoạn từ nay đến năm 2020, Công ty Cổ Phần Cấp Nước Bạc Liêu chọn mục tiêu ưu tiên chất lượng và áp lực nước là hàng đầu để phục vụ cho khách hàng với phương châm “Chất lượng hàng đầu, khách hàng trên hết”. Các mục tiêu còn lại như giảm chi phí sản xuất, phát triển khách hàng vẫn sẽ

thực hiện đồng thời hướng tới việc nâng cao chất lượng nước nhằm đảm bảo uy tín, thương hiệu và sự tin yêu của khách hàng. Các mục tiêu cụ thể:

- Chất lượng và áp lực nước: Chất lượng đạt tiêu chuẩn của Bộ Y Tế, với áp lực nước nơi xa nhất và bất lợi nhất đạt từ 0,8 - 1 KG/cm².
- Giảm chi phí sản xuất: giảm các chi phí sản xuất (có kế hoạch giảm chi phí sản xuất hàng năm từ 1% đến 3%), giảm tỷ lệ thất thoát nước theo kế hoạch đề ra.
- Phát triển khách hàng: mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước đến các khu dân cư tập trung còn lại của thành phố Bạc Liêu. Thực hiện chính sách khuyến mãi, quảng bá thương hiệu, chăm sóc khách hàng,...

• **Một số chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo**

Chỉ tiêu	2017		2018 (*)	
	Kế hoạch	%/2016	Kế hoạch	%/2017
Tổng doanh thu	46.516,43	102,00%	51.252,89	104,00
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	4.245,47	102,60%	5.266,78	106,24
Tỷ lệ LNST/Tổng DT	9,13%	-	10,28%	-
Tỷ lệ LNST/VCSH	3,80%	-	4,72%	-
Cổ tức	2.674,65	119,69	3.318,07	106,24

Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 01/NQ-DHĐCĐ ngày 28/4/2017, kế hoạch năm 2018.

• **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận trong năm 2017:**

Về điều hành sản xuất kinh doanh:

- *Biện pháp quản lý sản xuất:*
 - Tăng cường công tác nâng công suất các nhà máy nước trên cơ sở các biện pháp về kỹ thuật, về hệ thống bơm, hệ thống xử lý;
 - Quản lý vận hành tốt nhà máy, duy tu, bảo dưỡng định kỳ nhà máy, thiết bị;
 - Quản lý chất lượng nước đạt tiêu chuẩn của Bộ Y tế.
- *Biện pháp phát triển khách hàng, gia tăng sản lượng tiêu thụ nước:*
 - Đầu tư mở rộng mạng cấp nước về các khu dân cư chưa có hệ thống cấp nước;
 - Thực hiện tốt các dịch vụ, chăm sóc khách hàng;
 - Cải tiến công tác ghi thu tiền nước, giảm tỷ lệ tồn ghi, tồn thu xuống mức thấp nhất.

- **Biện pháp tiết kiệm chi phí:**
 - Tiết kiệm chi phí thông qua chống thất thoát nước:
 - + Tăng cường công tác chống thất thoát nước, hạ tỷ lệ thất thoát < 25% nhằm tiết kiệm chi phí;
 - + Tăng cường công tác quản lý đồng hồ nước, chống gian lận nước;
 - + Hàng năm có kế hoạch cải tạo các hệ thống cấp nước bị rò rỉ thất thoát cao.
 - Tiết kiệm thông qua chi phí điện năng: Điện năng và chi phí điện năng là một trong những khoản mục chi phí lớn trong giá thành nước, do đó cần phải có biện pháp tiết kiệm chi phí như:
 - + Vận hành máy bơm cấp 1 và thiết bị xử lý nước vào giờ thấp điểm, có giá điện thấp sau đó bơm ra mạng lưới vào giờ cao điểm từ bể chứa;
 - + Thay thế thiết bị, máy bơm có công suất tiêu thụ điện và hao hụt điện lớn bằng các thiết bị máy bơm hao tổn ít điện năng.
 - Thông qua các biện pháp giảm chi phí khác:
 - + Chống lãng phí về lao động và thời gian lao động: đây là một trong những chi phí lớn trong giá thành nước do vậy cần phải có giải pháp tiết kiệm cụ thể: sắp xếp lại tổ chức bộ máy công ty khoa học, sắp xếp cải tiến công việc, định mức công việc, thực hiện khoán quỹ lương cho người lao động, đối với lao động dôi dư, lao động lười biếng, lao động không có trình độ, năng lực thì giải quyết cho nghỉ việc;
 - + Xây dựng quy chế về chi tiêu nội bộ, mua sắm trang thiết bị, đầu tư công trình xây dựng đối với công trình do công ty làm chủ đầu tư.

Về tài chính:

- Tập trung tích lũy về nguồn vốn để có đủ tiềm lực về tài chính để đủ sức thực hiện các dự án đầu tư mở rộng, cải tạo, nâng công suất các nhà máy nước, mở rộng mạng lưới cấp nước nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch cho nhân dân thành phố.
- Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn bằng các biện pháp như đầu tư từng giai đoạn theo nhu cầu thị trường, pháp huy tối đa công suất của các công trình đã đầu tư.

Về nguồn nhân lực:

- Đánh giá năng lực cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động để tiếp tục củng cố kiện toàn bộ máy quản lý điều hành theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Trên cơ sở kết quả đánh giá, công ty thực hiện công tác điều động luân chuyển cán bộ quản lý, người lao động phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề của từng người, đồng thời tạo điều kiện phát huy hết năng lực cá nhân.
- Thực hiện công tác đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, người lao động. Công tác đào tạo được thực hiện theo kế hoạch hàng năm, ưu tiên cho công tác đào tạo tại chỗ. Chú trọng đào tạo bồi dưỡng và tuyển dụng đội ngũ cán bộ công nhân viên có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm ở một số lĩnh vực quan trọng.
- Công ty xây dựng chế độ đãi ngộ phù hợp cho người lao động và có quan tâm hơn đối với người lao động có năng lực. Đồng thời xây dựng phong trào cho người lao động phấn đấu, học tập, rèn luyện để trở thành người lao động giỏi.

Về thị trường:

- Quảng bá thương hiệu, chất lượng sản phẩm, dịch vụ ngành nước nhằm tạo cho người dân tin tưởng vào chất lượng sản phẩm và dịch vụ của công ty bảo vệ sức khỏe cộng đồng.
- Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn để khẳng định uy tín thương hiệu của công ty, đáp ứng yêu cầu đa dạng các đối tượng khách hàng.

Về công nghệ:

- Ứng dụng công nghệ thông tin làm nền tảng cho hệ thống quản lý cụ thể như: ứng dụng các phần mềm về kế toán, văn phòng, quản lý khách hàng, quản lý tài sản,...
- Ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong sản xuất, vận hành sản xuất nước sạch.

Giải pháp chung:

- Các Trưởng phòng, Giám đốc xí nghiệp, Trưởng ban có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết tháng, quý, 6 tháng, năm; đồng thời triển khai nội dung kế hoạch của công ty và của từng phòng, xí nghiệp, ban cho người lao động thuộc đơn vị mình quản lý nắm vững và thực hiện.
- Các vị lãnh đạo các Phòng, Ban, Xí nghiệp phải thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo thực hiện, tháo gỡ vướng mắc và đánh giá thực hiện công việc được giao.
- Nhận định xu thế phát triển chung của tỉnh hoặc những ảnh hưởng khác tác động đến kế hoạch kinh doanh của công ty để từ đó có những đề xuất với ban lãnh đạo điều chỉnh kịp thời kế hoạch, nắm bắt cơ hội kinh doanh mới mang về lợi nhuận cho công ty,...

- Xây dựng chính sách khen thưởng những cá nhân, tập thể có đóng góp, có sáng kiến, có cách làm giảm chi phí sản xuất hay các đóng góp quan trọng khác ... đồng thời nhắc nhở, xử lý các cá nhân, tập thể không tuân thủ sự chỉ đạo của ban lãnh đạo làm ảnh hưởng xấu đến kết quả sản xuất kinh doanh, hoặc thực hiện sai các quy định của công ty, chính sách chế độ của Nhà nước,...
- Xây dựng phong trào thi đua lao động sản xuất tiết kiệm, chống tham ô lãng phí trong toàn công ty.
- Phát huy truyền thống là đơn vị đoàn kết, nhiều năm liền thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu sản xuất kinh doanh để tăng cường sản xuất kinh doanh đạt kế hoạch đề ra, cùng nhau đưa công ty phát triển xứng tầm trong tỉnh và đồng bằng sông Cửu Long.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Không có.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, danh sách các vị trí quản lý của Công ty:

Stt	Họ tên	Chức vụ
I. Hội đồng quản trị		
1	Trần Văn Sỹ	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Võ Minh Trang	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
II. Ban kiểm soát		
1	Quách Thụy Phương Thảo	Trưởng Ban kiểm soát
2	Lý Hồng Yến	Thành viên Ban kiểm soát
3	Phan Chí Quang	Thành viên Ban kiểm soát
III. Ban Tổng giám đốc		
1	Võ Minh Trang	Tổng Giám đốc
2	Lê Thanh Bảo	Phó Tổng Giám đốc
IV. Kế toán trưởng		
1	Nguyễn Thị Lan Hương	Kế toán trưởng

2. Cơ cấu và thành phần của Hội đồng quản trị

- Ông Trần Văn Sỹ : Chủ tịch Hội đồng quản trị
 - Họ và tên: Trần Văn Sỹ

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 15/12/1961
- Nơi sinh: Huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu
- Quê quán: Huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 385602795
- Cấp ngày: 08/04/2010
- Nơi cấp: Công an tỉnh Bạc Liêu
- Địa chỉ thường trú: Số F10, đường Kim Đồng, khóm 2, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
- Số ĐT liên lạc: 0913 822369
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Năm 1986 – 1997: làm việc tại trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật tỉnh Minh Hải (năm 1989 giữ chức vụ Phó phòng đào tạo, năm 1991 Trưởng phòng đào tạo, năm 1996 Phó hiệu trưởng).
 - Năm 1997 – 2007: Chuyên viên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.
 - Năm 2008 - nay: Phó Giám đốc Sở Tài chính Bạc Liêu.
 - Tháng 12/2015 - nay: kiêm chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu.
- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Phó Giám đốc Sở tài chính tỉnh Bạc Liêu.
- Số cổ phần cá nhân sở hữu nắm giữ tại thời điểm hiện nay (31/03/2018): 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan (31/03/2018):

Stt	Quan hệ	Họ và tên	CMND/Số giấy CNĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu	% vốn điều lệ
1	Đại diện vốn	UBND tỉnh Bạc Liêu	2266/UBND- QHKHTH	20/07/2015	UBND tỉnh Bạc Liêu	7.817.800	70,00%

- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

• **Ông Võ Minh Trang: thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: Võ Minh Trang
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 22/08/1980
- Nơi sinh: Huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu
- Quê quán: Huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 385185372
- Cấp ngày: 12/12/2012
- Nơi cấp: Công an tỉnh Bạc Liêu
- Địa chỉ thường trú: Số 26 lô P, đường Châu Văn Đặng, khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
- Số ĐT liên lạc: 0913.892616
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính- Kế toán
- Quá trình công tác:
 - Năm 2005: Nhân viên Ban quản lý dự án CTN & VSMT thị xã Bạc Liêu.
 - Năm 2006 – 2008: Nhân viên Công ty Cấp nước Bạc Liêu.
 - Năm 2009 – 7/2010: Phó phòng Tài vụ Công ty Cấp nước Bạc Liêu.
 - Tháng 8/2010 - 12/2015: Trưởng phòng Tài chính, kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Cấp nước Bạc Liêu.

- Tháng 12/2015 - nay: thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu.
- o Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu: thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc.
- o Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không.
- o Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay (31/03/2018): 1.000 cổ phần, chiếm 0,0089% vốn điều lệ.
- o Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan (31/03/2018):

Stt	Quan hệ	Họ và tên	CMND/Số giấy CNĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu	% vốn điều lệ
1	Đại diện vốn	UBND tỉnh Bạc Liêu	2266/UBND-QHKH TH	20/07/2015	UBND tỉnh Bạc Liêu	3.199.800	28,65%
2	Em trai	Võ Minh Út	385782656	17/07/2015	Công an Bạc Liêu	100	0,0009%

- o Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- o Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không.
- o Hành vi vi phạm pháp luật: không.
- o Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

3. Cơ cấu và thành phần của Ban kiểm soát

- **Bà Quách Thụy Phương Thảo: Trưởng Ban kiểm soát**

- o Họ và tên: Quách Thụy Phương Thảo
- o Giới tính: Nữ
- o Ngày sinh: 30/01/1977
- o Nơi sinh: Phường 7, thị xã Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
- o Quê quán: Phường 7, thị xã Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
- o Quốc tịch: Việt Nam
- o Dân tộc: Kinh
- o Số CMND: 385563855
- o Cấp ngày: 23/04/2009
- o Nơi cấp: Công an tỉnh Bạc Liêu
- o Địa chỉ thường trú: 197 đường Hương lộ 6, khóm 10, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Số ĐT liên lạc: 0909.656476
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác:
 - Tháng 03/2006 – 10/2010: Kế toán Ban Quản lý dự án CTN & VSMT thị xã Bạc Liêu.
 - Tháng 10/2010 – 12/2011: Kế toán Công ty Cấp nước Bạc Liêu.
 - Tháng 01/2012 – 06/2013: Kế toán Công ty TNHH MTV Cấp nước Bạc Liêu.
 - Tháng 07/2013 -12/2015: Nhân viên phòng Kế hoạch – thống kê Công ty TNHH MTV Cấp nước Bạc Liêu.
 - Tháng 12/2015 - nay: trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu.
- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu: trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay (31/03/2018): 0 cổ phần.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan (31/03/2018): không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

• **Bà Lý Hồng Yến: Thành viên Ban kiểm soát**

- Họ và tên: Lý Hồng Yến
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 22/05/1978
- Nơi sinh: Xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau
- Quê quán: Xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 385494642
- Cấp ngày: 12/12/2007

- Nơi cấp: Công an tỉnh Bạc Liêu
- Địa chỉ thường trú: 60 khóm 8, phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
- Số ĐT liên lạc: 0918.720616
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Tháng 11/1998 – 9/2010: làm việc tại Công ty Thương nghiệp Bạc Liêu.
 - Tháng 10/2010 – nay: làm việc tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.
 - Tháng 12/2015 - nay: kiêm nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu.
- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu: thành viên Ban kiểm soát.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Phó trưởng phòng QHKH-VP UBND tỉnh Bạc Liêu
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay (31/03/2018): 0 cổ phần.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan (31/03/2018): không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.
- **Ông Phan Chí Quang: Thành viên Ban kiểm soát**
 - Họ và tên: Phan Chí Quang
 - Giới tính: Nam
 - Ngày sinh: 26/10/1979
 - Nơi sinh: Xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu
 - Quê quán: Xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh

- Số CMND: 385666900
- Cấp ngày: 10/10/2014
- Nơi cấp: Công an tỉnh Bạc Liêu
- Địa chỉ thường trú: 50/6 đường Cách Mạng, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
- Số ĐT liên lạc: 0918.558016
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Năm 2003 – 8/2009: Chuyên viên Phòng Tài chính doanh nghiệp Sở Tài chính Bạc Liêu.
 - Tháng 8/2009 – 6/2011: Phó phòng Phòng Tài chính doanh nghiệp Sở Tài chính Bạc Liêu.
 - Tháng 6/2011 – 11/2017: Trưởng phòng Phòng Tài chính doanh nghiệp Sở Tài chính Bạc Liêu.
 - Tháng 11/2017 – nay: Phó Giám đốc Sở Tài chính Bạc Liêu.
 - Tháng 12/2015 - nay: kiêm nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu.
- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu: thành viên Ban kiểm soát.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Phó Giám đốc Sở Tài chính Bạc Liêu.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay (31/03/2018): 0 cổ phần.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan (31/03/2018): không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

4. Cơ cấu và thành phần của Ban Tổng Giám đốc

- **Ông Võ Minh Trang: thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc**
(Xem sơ yếu lý lịch của Hội đồng Quản trị)
- **Ông Lê Thanh Bảo.: Phó Tổng Giám đốc**
 - Họ và tên: Lê Thanh Bảo

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 09/11/1965
- Nơi sinh: Ba Đình, Hà Nội
- Quê quán: Ba Đình, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 385301197
- Cấp ngày: 24/11/2003
- Nơi cấp: Công an tỉnh Bạc Liêu
- Địa chỉ thường trú: đường số 3, Khu dân cư phường 2, thành phố Bạc Liêu.
- Số ĐT liên lạc: 0939.004005
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước
- Quá trình công tác:
 - Năm 1992 – 2002: làm việc tại Công ty Cấp thoát nước và môi trường đô thị.
 - Năm 2002 – 2010: làm việc tại Công ty Cấp nước Bạc Liêu nhưng được điều động sang làm cán bộ kỹ thuật chuyên trách cho Ban quản lý dự án CTN & VSMT thị xã Bạc Liêu.
 - Năm 2010 – 2015: phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp nước Bạc Liêu kiêm Phó Giám đốc Ban quản lý dự án CTN & VSMT thị xã Bạc Liêu.
 - Tháng 12/2015 - nay: phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu.
- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu: Phó Tổng Giám đốc.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không.
- Số cổ phần cá nhân sở hữu tại thời điểm hiện nay (31/03/2018): 6.300 cổ phần, chiếm 0,056% vốn điều lệ.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan (31/03/2018): không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

5. Kế toán trưởng

• **Bà Nguyễn Thị Lan Hương: Kế toán trưởng**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Lan Hương
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 02/10/1969
- Nơi sinh: xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu
- Quê quán: xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 385229384
- Cấp ngày: 07/07/2015
- Nơi cấp: Công an tỉnh Bạc Liêu
- Địa chỉ thường trú: Khóm 5, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
- Số ĐT liên lạc: 0918.440441
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Năm 1989 – 1991: Văn thư Sở văn hóa thông tin Minh Hải.
 - Năm 1991 – 2004: Kế toán Công ty điện ảnh băng từ Bạc Liêu.
 - Năm 2004 – 2010: Kế toán Công ty Cấp thoát nước và môi trường đô thị.
 - Năm 2010 – 2015: Phó phòng Tài chính Công ty TNHH MTV Cấp nước Bạc Liêu.
 - Tháng 12/2015 - nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu.
- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu: kế toán trưởng.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không.
- Số cổ phần cá nhân sở hữu tại thời điểm hiện nay (31/03/2018): 500 cổ phần, chiếm 0,0045% vốn điều lệ

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan (31/03/2018): không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

6. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Để tăng cường hiệu quả quản trị Công ty đang từng bước thực hiện tái cấu trúc hệ thống quản trị và vận hành của Công ty theo hướng tinh gọn, tập trung và hiệu quả.

Công ty đang thực hiện soạn thảo và ban hành Quy chế quản trị nội bộ nhằm mục đích thống nhất và chuẩn hóa quy trình hoạt động. Trong đó thể hiện chi tiết quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban quản lý và quy chế làm việc của các bộ phận, Phòng, Ban, Xí nghiệp trong Công ty. Triển khai tổ chức công tác giám sát việc thực hiện các quy chế này đồng thời hoàn thiện, tăng cường hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

Bạc Liêu, ngày 31 tháng 03 năm 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU



VÕ MINH TRANG